

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC X - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/ DSST-HNGĐ
Ngày: 25/7/2025
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà **Võ Hồng T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Bà Nguyễn Thị Hồng L

2./ Bà Đỗ Thị Lệ H

Thư ký phiên toà: Bà **Võ An T** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X – Cần Thơ.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 134/2025/TLST–HNGĐ ngày 14/3/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/7/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Mai S**, sinh năm: 1994

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 402, tổ X, ấp Hòa T, xã Kiến A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang. Nay là Số nhà 402, tổ X, ấp Hòa T, xã Chợ M, tỉnh An Giang.

Địa chỉ tạm trú: số 36/4 đường X, phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ. Nay là số 36/4 đường X, phường Tân A, thành phố Cần Thơ

- Bị đơn: Ông **Võ Đoàn Thiện L**, sinh năm: 1994

Địa chỉ thường trú: 204, Trường X, tổ X, xã Trường H, thị xã Hòa T, tỉnh Tây Ninh. Nay là số 204 ấp Trường X, tổ X, phường Long H, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ tạm trú: 36/4 đường X, phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ. Nay là 36/4 đường X, phường Tân A, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn – bà Lê Thị Mai S trình bày:

Bà S và ông L tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Kiến A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang (nay là Ủy ban nhân dân xã Chợ M, tỉnh An Giang). Quá trình chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Kể từ tháng 6/2024 đến nay bà S và ông L đã ly thân với nhau, ông Võ Đoàn Thiện L không gặp gỡ bà S và cũng không thăm con một lần trong suốt khoảng thời gian dài cho đến nay. Nay tình cảm không thể hàn gắn, nên Lê Thị Mai S xin được ly hôn với ông Võ Đoàn Thiện L

Về con chung: có 01 con chung tên Võ Lê Kim N (nữ), sinh ngày 13/4/2023. Sau khi ly hôn, bà S mong muốn được quyền nuôi con vì con còn quá nhỏ và bà S có đủ điều kiện về kinh tế, kiến thức, hoàn cảnh và tình thương đầy đủ dành cho con. Đồng thời, sau khi được quyền nuôi con, bà S sẽ tạo điều kiện thuận lợi và không gây cản trở quá trình thăm con của ông Võ Đoàn Thiện L. Bà S không yêu cầu ông Võ Đoàn Thiện L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu tòa giải quyết.

* *Phía bị đơn* – ông Võ Đoàn Thiện L: Vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên tòa án không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Mai S và bị đơn ông Võ Đoàn Thiện L kết hôn có đăng ký tại Ủy Ban Nhân Dân xã Kiến A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang (nay là Ủy Ban Nhân Dân xã Chợ M, tỉnh An Giang) theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có địa chỉ tạm trú và đang sinh sống tại phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân A, thành phố Cần Thơ), nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực X – Cần Thơ theo Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Bị đơn – ông Võ Đoàn Thiện L qua nhiều lần Tòa án triệu tập Hợp lệ vẫn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 và 238 luật Tố Tụng Dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về Nội dung vụ kiện:

- Về hôn nhân: Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn về ý kiến trình bày tại phiên tòa, cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà S và ông L phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Sau nhiều lần tìm các biện pháp để hàn gắn nhằm duy trì quan hệ hôn nhân, nhưng không đạt được kết quả như mong muốn. Tòa án cũng triệu tập ông Võ Đoàn Thiện L để mở phiên họp đoàn tụ hàn gắn cho ông L, bà S, tuy nhiên ông L không đến. Điều này cho thấy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân của ông bà là có thật và đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà S đối với ông L là có căn cứ để chấp nhận.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Lê Kim N (nữ), sinh ngày 13/4/2023. Sau khi ly hôn, bà S mong muốn được quyền nuôi con vì con còn quá nhỏ và bà S không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Xét hiện tại con chung đang sống cùng bà S nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Võ Lê Kim N cho bà Lê Thị Mai S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kim N. Bà Lê Thị Mai S không yêu cầu ông Võ Đoàn Thiện L cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Võ Lê Kim N (nữ), sinh ngày 13/4/2023 các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà S xác định không có nên không đặt ra xem xét. Khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 238 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Mai S đối với ông Võ Đoàn Thiện L.

Về con chung: Giao cháu Võ Lê Kim N (nữ), sinh ngày: 13/4/2023 cho bà Lê Thị Mai S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Mai S không yêu cầu ông Võ Đoàn Thiện L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Võ Lê Kim N (nữ), sinh ngày 13/4/2023 các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Võ Đoàn Thiện L không ai có quyền cản trở.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Lê Thị Mai S phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000975 ngày 23 tháng 12 năm 2024 thành án phí.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND K VX – Cần Thơ;
- Phòng THADS K VX – Cần Thơ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

VÕ HỒNG T